

Số: 3.1215.19

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2019

Nghị quyết Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB)

Đại hội đồng Cổ đông VIB

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB);

Căn cứ Biên bản Phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên VIB năm 2019 số 3.1214.19 ngày 28.03.2019,

Quyết nghị

- 1.0** Thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) bằng biểu quyết của cổ đông theo Thể lệ biểu quyết (đã được sự tán thành của các cổ đông sở hữu và đại diện cho 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội), cụ thể như sau:
- Thông qua Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2018 và nhiệm kỳ VII, Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm kỳ VIII.
 - Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh 2018 và kế hoạch năm 2019.
 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
 - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018, trong đó chia cổ tức bằng tiền mặt với số tiền tương đương khoảng 5,5% vốn điều lệ.
 - Thông qua Kế hoạch vốn năm 2019, trong đó:
 - Sử dụng 7.771.569 cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV làm việc theo chế độ hợp đồng lao động có thời hạn/không xác định thời hạn và đã làm việc cho VIB từ 12 tháng trở lên, có đóng góp tốt cho VIB; cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV không bị hạn chế giao dịch. Nguồn thực hiện: sử dụng thặng dư vốn cổ phần để thưởng cổ phiếu quỹ cho CBNV. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định (i) Thời gian thực hiện, (ii) Tiêu chuẩn và danh sách CBNV được thưởng cổ phiếu quỹ theo đề xuất của Tổng Giám đốc, (iii) Các nội dung khác có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV.
 - Sử dụng 24.154.140 cổ phiếu quỹ (số cổ phiếu quỹ còn lại sau khi thưởng cho CBNV VIB) để chia cho các cổ đông hiện hữu của VIB theo tỉ lệ nắm giữ tương ứng của mỗi cổ đông tại ngày chốt danh sách. Nguồn thực hiện: sử dụng thặng dư vốn cổ phần để chia cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định (i) Ngày chốt danh sách cổ đông và

thời gian thực hiện chia cổ phiếu quỹ, (ii) xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình chia cổ phiếu quỹ này, (iii) Trong trường hợp có cổ đông bị vượt tỷ lệ sở hữu theo quy định của pháp luật khi nhận cổ phiếu quỹ thì ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận cho cổ đông đó được chuyển quyền nhận cổ phiếu quỹ bị vượt tỷ lệ sở hữu cho cổ đông/nhà đầu tư khác, (iv) Các nội dung khác có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc sử dụng cổ phiếu quỹ chia cho cổ đông.

- Tăng vốn điều lệ lên mức tối đa là VNĐ 10.908.998.460.000 đồng và ủy quyền cho HĐQT như sau:

Hạng mục	Nội dung
Mức vốn Điều lệ:	Tăng vốn điều lệ lên mức tối đa là VNĐ 10.908.998.460.000 đồng. Số vốn điều lệ tăng thêm tối đa 3.074.325.620.000 đồng, tăng tối đa 307.432.562 cổ phần phổ thông.
Đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt các kế hoạch tăng vốn sau:	
Chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"> • Số vốn điều lệ tăng thêm: tối đa 1.410.241.110.000 đồng, tương đương khoảng 18% vốn điều lệ trước khi tăng. • Vốn điều lệ mới sau khi chia cổ phiếu thưởng: tối đa 9.244.913.950.000 đồng • Các nguồn sau đây có số dư tại ngày 31.12.2018 có thể được sử dụng một phần hoặc toàn bộ cho mục đích chia cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ: <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ Đầu tư phát triển: 1.100.000.000.000 đồng - Quỹ Dự phòng bổ sung vốn điều lệ: 56.210.000.000 đồng - Lợi nhuận lũy kế sau khi phân phối: 296.974.000.000 đồng • Thời gian thực hiện: Đến 31.12.2019, trường hợp chậm nhất không muộn hơn quý 1 năm 2020 nhưng phải đảm bảo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch này. • Trong trường hợp có cổ đông bị vượt tỷ lệ sở hữu theo quy định của pháp luật khi nhận cổ phiếu thưởng (do VIB có cổ phiếu quỹ) thì cổ đông đó được chuyển quyền nhận cổ phiếu thưởng bị vượt tỷ lệ sở hữu cho cổ đông/nhà đầu tư khác.
Phát hành chào bán riêng lẻ cổ phiếu mới cho các nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> • Số vốn điều lệ tăng thêm: tối đa 1.664.084.510.000 đồng, tương đương khoảng 18% vốn điều lệ trước khi phát hành chào bán (sau khi tăng vốn từ chia cổ phiếu thưởng). • Vốn điều lệ mới sau khi tăng dự kiến: tối đa 10.908.998.460.000 đồng • Giá chào bán: không thấp hơn tổng giá trị vốn chủ sở hữu chia cho số cổ phần lưu hành tại thời điểm 31.12.2018 và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán. • Thời gian thực hiện: Đến 31.12.2019, trường hợp chậm nhất không muộn hơn quý 1 năm 2020 nhưng phải đảm bảo trong thời hạn 12 tháng kể từ

N. O.
THỨC
H. N.

Hạng mục	Nội dung
	<p>ngày ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch này.</p> <ul style="list-style-type: none"> VIB có thể phát hành chào bán riêng lẻ cổ phiếu mới cho các nhà đầu tư, và/hoặc thông qua phát hành chào bán riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi cho các nhà đầu tư để tăng vốn điều lệ trong phạm vi kế hoạch tăng vốn này.
Phê duyệt và Ủy quyền	<p>HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt các kế hoạch tăng vốn nêu trên và ủy quyền cho HĐQT quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> Mức vốn điều lệ cụ thể sẽ tăng, số lượng cổ phần cụ thể sẽ phát hành căn cứ vào nhu cầu sử dụng vốn thực tế của VIB, tình hình thực tế của thị trường vốn và kết quả đàm phán với nhà đầu tư, đảm bảo mức tối đa không quá tổng số cổ phần phát hành thêm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Lựa chọn một hay toàn bộ các kế hoạch tăng vốn nêu trên để thực hiện và lượng vốn tăng thêm của mỗi kế hoạch trong phạm vi tổng số cổ phần phát hành thêm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Lựa chọn nhà đầu tư (pháp nhân và/hoặc cá nhân) đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện phù hợp quy định của pháp luật hiện hành để phát hành riêng lẻ cổ phiếu mới; Thương lượng và quyết định giá bán cổ phiếu phát hành mới cho các nhà đầu tư. Các nội dung cụ thể, bao gồm nhưng không giới hạn: lựa chọn nhà đầu tư (pháp nhân và/hoặc cá nhân) đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện phù hợp quy định của pháp luật hiện hành để phát hành trái phiếu chuyển đổi, thời gian thực hiện, giá trị trái phiếu và giá chuyển đổi/tỷ lệ chuyển đổi, điều kiện trái phiếu/điều kiện chuyển đổi, thời hạn trái phiếu, lãi suất trái phiếu để thực hiện việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và tiến hành các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật trong trường hợp VIB cần phát hành trái phiếu chuyển đổi để phục vụ cho kế hoạch phát hành chào bán riêng lẻ cổ phiếu mới cho các nhà đầu tư. Trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt cho phép cổ đông bị vượt tỷ lệ sở hữu theo quy định của pháp luật khi nhận cổ phiếu thưởng (nếu có) được chuyển quyền nhận cổ phiếu thưởng bị vượt tỷ lệ sở hữu cho cổ đông/nhà đầu tư khác. Thời điểm cụ thể để thực hiện mỗi kế hoạch tăng vốn nêu trên (trong năm 2019, trường hợp chậm nhất không muộn hơn quý 1 năm 2020 nhưng phải đảm bảo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch này). Lập và trình hồ sơ xin chấp thuận phương án tăng vốn tới Ngân hàng Nhà nước, hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời chủ động điều chỉnh nội dung phương án tăng vốn, hồ sơ phát hành chứng khoán, phương án bán và xử lý cổ phiếu quỹ và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu/hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc theo quy định của pháp luật. Quyết định các nội dung có liên quan khác, bao gồm cả việc xử lý cổ phiếu lẻ và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án tăng vốn đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

002:
GÀN I
IG MA
QUỐI
IẾT I
TP. I

Hạng mục	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> • ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Phụ lục 1 của Điều lệ VIB theo số vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn tất phương án tăng vốn và giao cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành Điều lệ sửa đổi. • Chỉ đạo Người đại diện theo pháp luật của VIB thực hiện các thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất phương án tăng vốn.

- Thông qua Báo cáo thù lao, phụ cấp 2018 và trình thù lao, phụ cấp 2019 của các Thành viên HĐQT, BKS.
 - Thông qua Tờ trình của HĐQT về một số hoạt động khác của VIB và ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT, cụ thể như sau:
 - Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính VIB theo đề xuất của BKS.
 - Ủy quyền cho HĐQT quyết định đưa cổ phiếu VIB niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh vào thời điểm phù hợp, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và cho Ngân hàng.
 - ĐHĐCĐ quyết định bổ sung các hoạt động kinh doanh cho VIB theo quy định pháp luật và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai thực hiện các trình tự thủ tục cần thiết với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để bổ sung vào Giấy phép, Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ VIB.
 - ĐHĐCĐ thông qua chủ trương phát hành trái phiếu quốc tế, bao gồm cả Trái phiếu tăng vốn cấp 2, với tổng giá trị tối đa là 12.000 tỷ đồng và ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định các nội dung, các trình tự thủ tục liên quan đến việc phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật và thông lệ thị trường.
 - ĐHĐCĐ thông qua chủ trương bán nợ của VIB cho người mua trong nước, nước ngoài theo cơ chế thị trường để thu hồi một phần giá trị khoản nợ xấu và/hoặc đáp ứng yêu cầu kinh doanh của VIB thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định hoặc giao/ủy quyền lại cho các đơn vị/cá nhân phù hợp của VIB quyết định các nội dung, ký kết các văn bản/hợp đồng liên quan đến việc bán nợ.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được chủ động xem xét và ra quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ VIB đối với một số hoạt động đầu tư tài chính, mua bán, thế chấp, cầm cố tài sản, giao kết hợp đồng thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
 - Thông qua Phương án bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS Nhiệm kỳ VIII (2019-2023) với số lượng bầu 07 thành viên HĐQT (trong đó 06 thành viên HĐQT thông thường và 01 thành viên HĐQT độc lập) và 03 thành viên BKS chuyên trách;
 - Thông qua Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS Nhiệm kỳ VIII (2019-2023) và Thể lệ bầu cử.
 - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Ban hành kèm theo Nghị quyết này toàn văn các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, Báo cáo của BKS đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2.0 Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS Nhiệm kỳ VIII (2019-2023), cụ thể như sau:



Thành viên HĐQT thường	Tổng Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả bầu cử
1 Ông Đặng Khắc Vỹ	787.433.869	115,76	Trúng cử
2 Ông Đặng Văn Sơn	746.317.731	109,72	Trúng cử
3 Ông Đỗ Xuân Hoàng	717.281.683	105,45	Trúng cử
4 Ông Hàn Ngọc Vũ	714.945.551	105,11	Trúng cử
5 Ông Michael John Murphy	575.917.431	84,67	Trúng cử
6 Ông Timothy Ian Oldham	527.132.893	77,50	Trúng cử
Thành viên HĐQT độc lập	Tổng Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả bầu cử
1 Ông Nguyễn Việt Cường	679.860.854	99,95	Trúng cử
Thành viên BKS chuyên trách	Tổng Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả bầu cử
1 Bà Nguyễn Thùy Linh	939.444.025	138,11	Trúng cử
2 Ông Đào Quang Ngọc	642.811.232	94,50	Trúng cử
3 Bà Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	457.333.948	67,23	Trúng cử

3.0 ĐHCĐ giao cho HĐQT:

- Báo cáo Ngân hàng Nhà nước kết quả Phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2019 và kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS.
- Công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết này.

T/M. Đại hội đồng Cổ đông VIB

Chủ tịch Đoàn Chủ tịch



Đặng Khắc Vỹ